

ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG ĐẠI YÊN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 10 NĂM 2022**

Từ ngày 15/9/2022 đến ngày 15/10/2022

**I. GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM, BHXH**

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị tính	Kế hoạch giao năm 2022	Kết quả thực hiện tháng 10/2022			Kế hoạch tháng tiếp theo	Ghi chú
				Kết quả thực hiện tháng 10	Lũy kế	Tỷ lệ kết quả Lũy kế năm so với kế hoạch (%)		
				(1)	(2)	(3)		
<b>1</b>	<b>GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM</b>							
	Số lao động được giải quyết việc làm (kèm theo danh sách chi tiết, cụ thể từng người theo mẫu biểu đính kèm)	Người	180	11	166	92,2	15	
<b>2</b>	<b>BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN</b>							
	Số người tham gia BHXH tự nguyện	Người	14	1	2	14,3	2	

**II KẾT QUẢ GIẢM NGHÈO**

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số hộ nghèo, cận nghèo đầu năm 2022	Kết quả thực hiện trong tháng			Kế hoạch tháng tiếp theo	
				Số giảm trong tháng	Số giảm lũy kế	Giải pháp thoát nghèo đã triển khai trong tháng	Số giảm trong tháng	Các giải pháp thoát nghèo cụ thể của từng hộ
1	Hộ nghèo	Hộ	-	-	-		-	
2	Hộ cận nghèo	Hộ	2		1	đỡ đầu 02 cháu con hộ cận nghèo 500,000 đồng/ cháu / tháng		Hỗ trợ BHYT , HT học tập

**III CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TNXH**

	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số đối tượng phát sinh trong tháng	Cộng lũy kế	Ghi chú
<b>1</b>	Kết quả thực hiện chỉ tiêu cai nghiện tại gia đình, cộng đồng	Người	6		-	
<b>2</b>	Kết quả thực hiện chỉ tiêu đưa người vào cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh				-	
	- Cai nghiện bắt buộc	Người	3	0	2	
	- Cai nghiện tự nguyện	Người	3	-	2	



TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện tháng 10/2022				Kế hoạch tháng tiếp theo	Ghi chú
			Kế hoạch giao năm 2022	Kết quả thực hiện tháng 10	Lũy kế	Tỷ lệ kết quả lũy kế năm so với kế hoạch (%)		
			(1)	(2)	(3)	(4)		
3	Số người quản lý sau cai	Người						
4	Số người nghiện phát sinh	Người			-	-		



#### IV CÔNG TÁC TRẺ EM, BÌNH ĐẲNG GIỚI

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số TE tăng trong tháng	Cộng lũy kế	Ghi chú
1	Số trẻ em dưới 6 tuổi	Người	1252	5	1.257	
	<i>Trong đó: Số trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế</i>	Người	1252	5	1.257	
2	Số trẻ em bị xâm hại tình dục	Người	0		-	
3	Trẻ em bị tai nạn thương tích	Người	0		-	
	<i>Trong đó: Trẻ em là nạn nhân của tai nạn thương tích hoặc bị bạo lực có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên</i>	Người	0		-	
	<i>- Số trẻ em tử vong do tai nạn thương tích</i>	Người	0		-	
	<i>- Số trẻ em tử vong do đuối nước</i>	Người	0		-	
4	Số phụ nữ bị bạo hành	Người	0		-	

NGƯỜI LẬP

  
Nguyễn Thị Hạnh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

  
  
Phạm Hồng Hải



Từ ngày 15/9/2022 đến ngày 15/10/2022

( Kèm theo biểu Báo cáo kết quả công tác Tháng 10/2022 )

TT	Họ tên người lao động được giải quyết việc làm	Năm sinh	Trình độ	Địa chỉ cư trú (Tổ, khu)	Công việc cụ thể	Tên, địa chỉ doanh nghiệp, CSKD nơi làm việc của người lao động	Tham gia BHXH bắt buộc
<b>I. KẾT QUẢ GQVL THÁNG 10/2022</b>							
1	Nguyễn Doanh Tuyển	1990	Đại học	Tổ 1, Minh Khai	Kỹ sư	Tập đoàn Vingroup	x
2	Bùi Văn Quý	1983	9/12	Tổ 3, Yên Cư	Công nhân	Hạ Long Xanh	x
3	Vũ Thị Ngà	2004	12/12	Tổ 3, Minh Khai	Công nhân	Công ty dệt may Weitai	x
4	Phạm Thị Huyền Trang	2004	12/12	Tổ 2, khu 1	Công nhân	Công ty dệt may Weitai	x
5	Phạm Văn Đức	1997	Sơ cấp	Tổ 2, Minh Khai	Công nhân	Công ty than Núi Béo	x
6	Đặng Thanh Ngà	1989	12/12	Tổ 2, khu 6	Công nhân	Công ty điện tử Tonly- KCN Đông Mai	x
7	Ngô Thị Đào	1984	9/12	Tổ 2, Đại Đán	Công nhân	Công ty điện tử Tonly	x
8	Nguyễn Thị Thùy Linh	1991	12/12	Tổ 2, Đại Đán	Công nhân	Công ty YAZAKY	x
9	Lê Thị Dung	1985	12/12	Tổ 2, Đại Đán	Công nhân	Công ty YAZAKY	x
10	Vũ Thị Nhân	1975	9/12	Tổ 2, Yên Cư	Công nhân	Công ty YAZAKY	x
11	Phạm Ngọc Hiệp	1991	12/12	Tổ 3B, Đại Đán	Công nhân	Công ty Bumjin	x
<b>II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH GQVL THÁNG 10/2022.</b>							
TT	Họ tên người lao động được giải quyết việc làm	Năm sinh	Trình độ	Địa chỉ cư trú (Tổ, khu)	Việc làm dự kiến		Ghi chú
					Tự tạo việc làm	Làm việc tại doanh nghiệp, CSKD	
	15						